

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. LIÊN CHIỀU  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2023/DS-ST**

Ngày 19-5-2023

V/v: “*Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng  
thẻ tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Mỹ Hạnh – Ông Ngô Văn Khanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 248/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S; Địa chỉ: 266-268 đường N, phường 8, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Đình V - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh S (Giấy ủy quyền số 594/2021/GUQ-CNSH ngày 31/12/2021 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh S). Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Huỳnh Viết H - sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 590 đường T, tổ 23 (tổ 19 cũ), phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S – đại diện theo ủy quyền là ông Trương Đình V trình bày:**

Ngày 10/10/2019, ông Huỳnh Viết H có ký với Ngân hàng TMCP S hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Căn cứ thu nhập của ông H, Ngân hàng đã cấp hạn mức tín dụng 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) với mục đích: tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 2,60%/tháng; Lãi suất quá hạn: 3,9%/tháng (2.60%/tháng x 150%).

Sau khi được cấp tín dụng ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 433.941.035 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ đến ngày 23/6/2022 ông H đã thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền 415.885.645 đồng.

Sau thời gian sử dụng, ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngày 23/6/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông H và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu (Dư nợ) sang nợ quá hạn theo Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Tính đến ngày 19/5/2023, Ông H còn nợ ngân hàng các khoản sau:

- Dư nợ gốc: 29.399.812 đồng.
- Lãi quá hạn: 12.650.820 đồng (lãi quá hạn tính đến ngày 19/5/2023, lãi suất 3,9%/tháng).

Tổng cộng: 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên ông H vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng, vi phạm các Điều khoản và Điều kiện đã qui định tại Hợp đồng. Do đó, Ngân hàng TMCP S kính đề nghị Quý Tòa giải quyết những vấn đề sau đây:

Buộc ông Huỳnh Viết H phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến ngày 19/5/2023 là 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng); trong đó:

- Dư nợ gốc: 29.399.812 đồng.
- Lãi quá hạn: 12.650.820 đồng.

Buộc ông H tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 20/5/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

*\* Bị đơn là ông Huỳnh Viết H đã được triệu tập họp lệ nhưng không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.*

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Quá trình tòa án thụ lý giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn đã có ý kiến trình bày quan điểm của mình và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Huỳnh Viết H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 19/5/2023 là 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng); trong đó: nợ gốc là 29.399.812 đồng; nợ lãi quá hạn là 12.650.820 đồng. Buộc ông Huỳnh Viết H tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 20/5/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S với bị đơn ông Huỳnh Viết H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại các Điều 208, 209, 210 và 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới.

[1.3] Bị đơn ông Huỳnh Viết H được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa ông Huỳnh Viết H vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông Huỳnh Viết H.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

[2.1] Ngày 10/10/2019, giữa ông Huỳnh Viết H và Ngân hàng thương mại cổ phần S ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Ngân hàng thương mại cổ phần S đã cấp hạn mức tín dụng 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) với mục đích: tiêu dùng cá nhân; Lãi suất trong hạn: 2,60%/tháng; Lãi suất quá hạn: 3,9%/tháng (2,60%/tháng x 150%); phí thực hiện theo Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. HĐXX xét thấy các bên đã tự nguyện ký kết hợp đồng, hợp đồng hợp pháp về cả nội dung, hình thức nên có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Bị đơn, ông Huỳnh Viết H mặc dù đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S trong thông báo thụ lý và nội dung

những vấn đề hoà giải trong các thông báo hoà giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S, cũng như không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận việc ông Huỳnh Viết H nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 19/5/2023 là 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng); trong đó: nợ gốc là 29.399.812 đồng; nợ lãi quá hạn là 12.650.820 đồng.

[2.3] Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông H không thực hiện việc thanh toán gốc và lãi, đến ngày 23/6/2022 toàn bộ dư nợ chuyển sang nợ quá hạn. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần S căn cứ theo Điều 18, Điều 21, Điều 24 Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng để khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Viết H thanh toán số tiền tính đến ngày 19/5/2023 là 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 20.5.2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ là có cơ sở, phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 280 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là  $42.050.632 \text{ đồng} \times 5\% = 2.102.000 \text{ đồng}$  theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:*

- Điều 92, khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điều 280, Điều 351 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 15 Điều 4; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt;
- Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước về hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;
- Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

**Xử:**

I. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Huỳnh Viết H về việc “*Tranh chấp về thỏa thuận sử dụng thẻ tín dụng*”.

Buộc ông Huỳnh Viết H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền gốc và lãi tính đến ngày 19/5/2023 là 42.050.632 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn sáu trăm ba mươi hai đồng); trong đó: nợ gốc là 29.399.812 đồng; nợ lãi quá hạn là 12.650.820 đồng.

Ông Huỳnh Viết H phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất được thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 10/10/2019 và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng kể từ ngày 20/5/2023 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

II. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Viết H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.102.000 đồng (Hai triệu một trăm lẻ hai ngàn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 893.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0005662 ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

III. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Trinh**